

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2024/HS-ST
Ngày 09 tháng 05 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Ténh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đức Việt

- Ông Hà Văn Sơ

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:** Bà Tường Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2024/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn T. Tên gọi khác: Không, Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1998 tại huyện Q Nhai, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản T, N, xã Năm Ét, huyện Q Nhai, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Lò Văn Lễ, sinh năm 1966 và bà Cà Thị Hịch, sinh năm 1963. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Văn Q, sinh ngày 23/12/1999 tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tiểu khu 2, xã M, B, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Dương Văn Hiền, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Mai, sinh năm 1960. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: không.

Tiền án, ngày 28/09/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2022

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn Lẻ, sinh năm 1966; Trú quán: Bản Thống Nhất, xã Năm Ét, huyện Q Nhai, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 31/12/2023, Dương Văn Q và Lò Văn T đang làm việc cùng nhau tại trang trại nhà Lê Duy Mạnh, sinh năm 1979, tại bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì T rủ Q góp tiền mua ma túy về sử dụng, T góp 500.000đ, Q góp 200.000đ, T đã lấy xe máy chở Q đi mua được 01 gói ma túy đựng trong bao thuốc lá của một người đàn ông không biết họ tên và địa chỉ tại đường dân sinh thuộc Thôn Hoàng Văn Thụ, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, sau khi mua xong quay lại về đến Thôn Hoàng Văn Thụ thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Chăn và Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 bao thuốc lá bên trong có chứa 01 gói chất bột màu trắng, T và Q khai là gói Heroine có tổng khối lượng là 0,51 gam, kết quả giám định là Heroine và 01 xe mô tô hiệu Wave α , vỏ màu trắng, đen biển kiểm soát 26B2 – 567.83 của Lò Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X vỏ màu trắng kèm 01 sim điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lò Văn T.

Ngày 31/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Dương Văn Q và Lò Văn T, kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,51gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trung cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 241/KL – KLHS ngày 08/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“-Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,51 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSMS ngày 16/4/202 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn T và Dương Văn Q

về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T và Dương Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 15 đến 20 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Q từ 20 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng gói ma túy ban đầu thuộc vụ Dương Văn Q và Lò Văn T hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 31/12/2023 tại xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ cho Lò Văn T

Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α , vỏ màu trắng, đen BKS 26B2 – 567.83 số khung 3914LLY259157, số máy JA39E1597052 xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa cho ông Lò Văn Lễ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận ngày 31/12/2023, Lò Văn T đã rủ Dương Văn Q góp tiền để mua ma túy mang về sử dụng, T góp 500.000đ, Q góp 200.000đ được tổng số tiền 700.000đ đi mua được tổng khối lượng ma túy là 0,51 gam chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 241/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Văn T và Dương Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét về tính chất vụ án:

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Đối với Lò Văn T là chủ mưu khởi xướng về việc góp tiền đi mua ma túy, đồng thời là người góp số tiền nhiều hơn, do vậy Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chủ mưu khởi xướng cầm đầu.

Đối với Dương Văn Q sau khi được T rủ Q đã nhất trí và góp số tiền 200.000đ cùng T đi mua được tổng số ma túy là 0,51 gam do đó Dương Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, cần xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Lò Văn T có ông nội là ông Lò Văn Huôi được hưởng chế độ như thương binh hạng $\frac{3}{4}$, 45% và ông bác là ông Lò Văn Hải là liệt sỹ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, do vậy cần xem xét cho bị cáo Lò Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Đối với bị cáo Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Dương Văn Q. Ngày 28/9/2020 bị cáo Dương Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2022, tính đến thời điểm bị cáo phạm tội mới ngày 31/12/2023 là thuộc trường hợp chưa được xóa án tích, đã vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với các hành vi trên cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, đều thuộc gia đình hộ nghèo do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 0,51 gam ma túy đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định không hoàn lại, số vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì thư do công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong dán kín, tại mép dán của phong bì thư được dán đề bằng giấy niêm phong số 079556 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, trên bề mặt giấy niêm phong có ghi đầy đủ thông tin của cơ quan chủ trì tiến hành niêm phong, thời gian, địa điểm niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong cân tịnh cùng chữ ký họ tên của đối tượng Dương Văn Q và Lò Văn T, một mặt phong bì ghi chữ bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vở bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” màu vàng, mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng gói ma túy ban đầu thuộc vụ Dương Văn Q và Lò Văn T hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 31/12/2023 tại xã Chiềng Mung huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét là toàn bộ những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng kèm một sim, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra kỹ thông số kỹ thuật bên trong) là điện thoại của bị cáo Lò Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Lò Văn T.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α , vỏ màu trắng, đen BKS 26B2 – 567.83 số khung 3914LLY259157, số máy JA39E1597052 xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa, bị trầy xước, rạn nứt nhiều chỗ đã qua sử dụng cũ, có giấy đăng ký xe mang tên Lò Văn T, tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn Lẽ đều khẳng định là tài sản chung của gia đình và nguồn gốc số tiền mua xe là tiền của bố mẹ (ông Lò Văn Lẽ, bà Cà Thị Hịch) việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy gia đình bị cáo không biết, ông Lò Văn Lẽ có đơn đề nghị được xin lại chiếc xe máy trên vì là tài sản chung của gia đình, do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho gia đình ông Lẽ, bà Hịch sử dụng.

[7] *Các vấn đề khác:*

Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt cũng như xử lý vật chứng, án phí đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ đúng pháp luật cần chấp nhận.

Đối với bị cáo Lò Văn T sinh sống tại xã Nậm É huyện Q Nhai, tỉnh Sơn La là thuộc xã vùng ba, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và thuộc trường hợp được trung tâm trợ giúp pháp lý bào chữa miễn phí cho bị cáo, nhưng trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều từ chối người bào chữa cho bị cáo, xét việc bị cáo từ chối là hoàn toàn tự nguyện do vậy Hội đồng xét xử không thông báo cho trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La bào chữa cho bị cáo Lò Văn T.

Về nguồn gốc số ma túy, các bị cáo khai mua của một người không biết tên, địa chỉ, do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn T thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Dương Văn Q đang ở chung cùng bố mẹ thuộc hộ nghèo, do vậy các bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 31/12/2023).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Q 22 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 31/12/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng gói ma túy ban đầu thuộc vụ Dương Văn Q và Lò Văn T hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 31/12/2023 tại xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ cho Lò Văn T

Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α , vỏ màu trắng, đen BKS 26B2 – 567.83 số khung 3914LLY259157, số máy JA39E1597052 xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa cho ông Lò Văn Lễ.

(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 81/BB-CCTHADS ngày 23/04/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn T và Dương Văn Q.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tênh

